

Bản án số: 57/2018/HS-PT

Ngày: 15-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thiện

Các Thẩm phán: Ông Đinh Văn Long

Ông Bùi Xuân Liêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Sương-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quyết Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2018/HSPT ngày 08 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo V. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2017/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo bị kháng nghị:

V, tên gọi khác: Đ; sinh năm: 1998; trú tại: tổ 9, thôn L, xã T, huyện B, Quảng Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo; không; giới tính: nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 10/12; con ông L và bà M; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h00' ngày 11-9-2017, ông L (cha của bị cáo V) nghe tin có người gặt lúa ở khu vực cánh đồng X mà ông đã nhận gặt thuê, ông L liền gọi điện nói cho con trai là V ra cánh đồng X xem có ai gặt lúa như tin đã nghe hay không. Sau khi nhận điện thoại của ông L, V xuống nhà bếp lấy một cái mác (dài 56cm, cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại) kẹp trên xe mô tô biển kiểm soát 43X5- 8827 rồi điều khiển xe mô tô này chạy ra cánh đồng X để tìm đánh người tranh giành gặt lúa với cha mình. Khi ra đến cánh đồng X, V gặp anh H vừa gặt lúa tại khu vực ruộng nhà mình xong, đang vác lúa dưới ruộng lên bờ để chở về nhà. Lúc này, anh H có nói với V “*ruộng của nhà gặt xong rồi*” nên V và anh H có lời qua tiếng lại về việc gặt lúa. Khi anh H đi từ bờ xuống ruộng để tiếp tục vác lúa khoảng được 03 mét thì V nói “*đứng lại*”, anh H đứng

quay lại nói “*mi làm cái chi*”, V liền nhảy xuống dùng chân phải đập trúng vào đùi phải anh H. Tiếp tục, V cầm cái móc trên tay phải chém xuyên ngang từ phải qua trái, từ trên xuống dưới vào người anh H, anh H đưa tay trái lên đỡ, lưỡi móc trúng một cái vào cánh tay trái và V chém cái thứ hai trúng vào cẳng tay trái anh H gây thương tích. Sau đó, V bỏ về nhà, còn anh H được anh VH là anh trai anh H đang gặt lúa ở gần đó đưa đi báo Công an xã T rồi đến trạm y tế xã T băng bó vết thương. Sau đó anh H được chuyển vào Bệnh viện đa khoa MT cấp cứu rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa ĐN để tiếp tục điều trị đến ngày 19-9-2017 thì ra viện.

Tại Bản giám định thương tích số 260/GĐTT.17 ngày 13-9-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận: Tỷ lệ thương tích của anh H là 18% và Bản giám định bổ sung thương tích số 296/GĐTT.17 ngày 19 tháng 10 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận: Tỷ lệ thương tích của anh H là 12%.

Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã thu giữ 01 cái móc dài 56 cm.

Về trách nhiệm dân sự: V đã bồi thường chi phí điều trị cho anh H số tiền 17.450.000đ. Anh H đã có đơn bãi nại và không có yêu cầu gì thêm.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 64/2017/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện B đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo V phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104, các điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 và Điều 31 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt V 24 (Hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã T, huyện B nhận được bản án và quyết định thi hành án của Tòa án.

Do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên Hội đồng xét xử không khấu trừ thu nhập hàng tháng của bị cáo.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 22-12-2017, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam có Quyết định ra kháng nghị phúc thẩm số 01/KNPT-VKS đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng hủy Bản án số 64/2017/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện B giao hồ sơ cho cấp sơ thẩm điều tra xét xử lại và áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo V.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam có quan điểm về giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo V về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, bị cáo dùng móc chém vào người bị hại gây thương tích 12%, phạm tội với hai tình tiết định khung tăng nặng tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự là “*Dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ*”, bị cáo có nhân thân xấu ngày 07-7-2016 bị Công an xã T, huyện B xử phạt vi phạm hành chính 100.000 đồng về hành vi “*Gây mất trật tự khu dân cư*”. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 24 tháng cải tạo không giam giữ là quá nhẹ, không tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Ngoài ra cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng như sau:

- Ngày 12-9-2017 cơ quan CSĐT Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu

giám định số 92/QĐ-TCGD yêu cầu Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam giám định tỷ lệ thương tích đối với ông H, ngày 13-9-2017 Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam có Bản kết luận thương tích số 260/GĐTT.16 kết luận tỷ lệ thương tích của ông H là 18%. Ngày 19-10-2017 cơ quan CSĐT Công an huyện B tiếp tục ra Quyết định trưng cầu giám định số 103/QĐ-TCGD yêu cầu Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam giám định tỷ lệ thương tích đối với ông H, ngày 19-10-2017 Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam ban hành Bản giám định thương tích bổ sung số 296/GĐTT.17 kết luận tỷ lệ thương tích của bị hại H là 12%. Việc cơ quan CSĐT Công an huyện B trưng cầu hai lần về việc giám định thương tích của người bị hại là không có căn cứ, không đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm căn cứ Bản giám định thương tích bổ sung số 296/GĐTT.17 để xác định tỷ lệ thương tích của bị hại H 12% là không có cơ sở.

- Hồ sơ kiểm sát điều tra và kiểm sát xét xử sơ thẩm của Viện kiểm sát nhân dân huyện B (bl 28) là Quyết định trưng cầu giám định số 103/QĐ-TCGD ngày 19-10-2017 yêu cầu Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam giám định tỷ lệ thương tích đối với ông H nhưng hồ sơ Tòa án nhân dân huyện B lại là Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 103/QĐ-TCGD ngày 19/10/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B yêu cầu Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam giám định tỷ lệ thương tích đối với ông H như vậy có hai Quyết định cùng số cùng ngày nhưng nội dung khác nhau.

- Tòa án nhân dân huyện B ban hành hai quyết định đưa vụ án ra xét xử cùng số 69/2017/QĐXX cùng ngày 10-11-2017 nhưng thành phần Hội thẩm nhân dân tham gia xét xử khác nhau, không có quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân là không đúng.

Đề nghị Hội đồng xét xử hủy Bản án số 64/2017/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện B giao hồ sơ cho cấp sơ thẩm điều tra xét xử lại theo hướng áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo V.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 22-12-2017, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/KNPT-VKS đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm vụ án và trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 336; Điều 337; Điều 338 của Bộ luật tố tụng Hình sự nên kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo V khai nhận: nghĩ rằng ông H là người giành gặt lúa của gia đình mình nên bị cáo có lời qua tiếng lại với ông H, sau đó bị cáo dùng chân phải đạp vào đùi phải ông H và cầm cái móc chém hai nhát vào người ông H gây thương tích. Tại Bản kết luận thương tích số 260/GĐTT.16 ngày 13/9/2017 kết luận tỷ lệ thương tích hiện tại của bị hại H là 18%. Tại Bản giám định thương tích bổ sung số 296/GĐTT.17 ngày 19/10/2017 kết luận tỷ lệ thương tích của bị hại H là 12%.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, kết quả giám định thương tích và các tài liệu, chứng cứ được chứng minh có tại hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi dùng móc chém vào

người bị hại gây thương tích nên bị cáo V bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét nội dung Kháng nghị và quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1] Tại hồ sơ vụ án thể hiện, ngày 12-9-2017 cơ quan CSĐT Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định số 92/QĐ-TCGD yêu cầu Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam giám định tỷ lệ thương tích đối với ông H. Ngày 13-9-2017 Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam có Bản kết luận thương tích số 260/GĐTT.16 kết luận tỷ lệ thương tích hiện tại của ông H là 18% và *“đề nghị bệnh nhân sau khi ra viện 01 tháng đến giám định bổ sung (lần 2) để đánh giá lại chức năng vận động cẳng-bàn tay trái”*. Ngày 19-10-2017 cơ quan CSĐT Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 103/QĐ-TCGD yêu cầu Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam giám định tỷ lệ thương tích đối với ông H. Ngày 19-10-2017 Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam ban hành Bản giám định thương tích bổ sung số 296/GĐTT.17 kết luận tỷ lệ thương tích của bị hại H là 12%.

Qua xem xét Quyết định trưng cầu giám định số 103/QĐ-TCGD ngày 19/10/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B lưu tại hồ sơ kiểm sát điều tra và kiểm sát xét xử sơ thẩm do Kiểm sát viên cung cấp tại phiên tòa và Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 103/QĐ-TCGD ngày 19/10/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B yêu cầu Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam giám định tỷ lệ thương tích đối với ông H có tại hồ sơ, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hai quyết định này cùng số, ngày, tháng, năm; do cùng một người có thẩm quyền tiến hành tố tụng ký ban hành và đều có giá trị pháp lý như nhau nhưng nội dung các quyết định khác nhau.

[3.2] Tại hồ sơ vụ án thể hiện Quyết định phân công Hội thẩm nhân dân giải quyết vụ án HSST số 69/QĐ-PC ngày 02-11-2017 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/QĐ-TA ngày 10-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện B, biên bản nghị án, bản án gốc, bản án ban hành, biên bản phiên tòa, thì Hội thẩm nhân dân tham gia Hội đồng xét xử là Tô Đình T, Nguyễn Đình N; hồ sơ vụ án không có Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân tham gia phiên tòa nhưng Quyết định đưa vụ án ra xét xử cùng số 69/QĐ-TA ngày 10-11-2017 Tòa án cấp sơ thẩm gửi cho Viện kiểm sát nhân dân huyện B để lưu tại hồ sơ kiểm sát xét xử với thành phần Hội đồng xét xử hai Hội thẩm nhân dân là ông Phan Thành T và ông Nguyễn Đình N.

Như phân tích ở [3.1], [3.2], Hội đồng xét xử xét thấy: quá trình giải quyết vụ án, cùng lúc ban hành nhiều quyết định tố tụng cùng số, ngày tháng năm do cùng một người có thẩm quyền tiến hành tố tụng ký ban hành và đều có giá trị pháp lý như nhau nhưng nội dung các quyết định khác nhau là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[4] Ngoài ra, trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa điều tra đầy đủ quá trình điều trị của bị hại H tại Bệnh viện đa khoa MT và Bệnh viện ĐN để xác định thương tích của người bị hại, cụ thể:

[4.1] Tại bản kết luận thương tích số 260/GĐTT.16, ngày 19-10-2017 và Bản giám định thương tích bổ sung số 296/GĐTT.17 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận ... *Vết thương mặt sau đoạn 1/3 giữa cẳng tay trái gây đứt gân duỗi các ngón II,III,IV,V ...* không phù hợp với Tóm tắt bệnh án (BL 60) của Bệnh viện đa khoa MT chẩn đoán lúc ra viện: *Vết thương đứt gân duỗi ngón 1,2,3,4,5 tay trái* và Tóm tắt bệnh án (BL61) của Bệnh viện ĐN xác định bị hại H chẩn đoán biến chứng: *Đứt gân duỗi, dạng ngón 1 tay (T)*. Vấn đề này chưa được điều tra làm rõ bị hại H có đứt gân duỗi ngón I (1) tay trái hay không, tại sao có sự khác nhau trong việc chẩn đoán giữa tóm tắt của 02 bệnh án và bản kết luận giám định để xác định tỷ lệ thương tích của bị hại.

[4.2] Đối với bị hại H sau khi bị thương tích điều trị tại Bệnh viện đa khoa MT tại Tóm tắt bệnh án (BL 60) xác định ngày người bị hại vào viện lúc 10h44 phút ngày 11/9/2017, ngày ra viện 16h00 phút ngày 15/9/2017. Tại bản tóm tắt bệnh án của Bệnh viện ĐN (BL61) xác định người bị hại vào viện ngày 14/9/2017, ra viện ngày 19/9/2017. Như vậy, cùng ngày 14,15/9/2017 bị hại H nằm điều trị tại hai bệnh viện ở hai địa phương khác nhau nhưng chưa điều tra làm rõ.

Từ những phân tích [3], [4]; do có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng và điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ vụ án về cho cấp sơ thẩm điều tra lại theo thủ tục chung.

Do hủy bản án để điều tra lại nên Hội đồng xét xử chưa xem xét đến phân quyết định hình phạt đối với bị cáo V.

[5] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng nghị số 01/KNPT-VKS ngày 22-12-2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Xử: Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2017/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện B giao hồ sơ về cho cấp sơ thẩm điều tra lại.

Bị cáo V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Phòng PV 27 CA Q.Nam;
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Thiện